TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H L** **TỈNH T H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST-HNGĐ	*H L, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2019/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T - sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm 1, xã Q L , Thị xã H M , tỉnh N A .

* *Bị đơn:* Anh Lê Văn Tr - sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn C , xã T , huyện HL, tỉnh TH

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Tr

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Tr xác định vợ chồng chưa có con chung, hiện tại chị T không có thai nghén gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản:* Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Tr xác định vợ chồng có một số tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ:* Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Tr xác định vợ chồng không

vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị T và anh Lê Văn Tr thống nhất thỏa thuận: Chị Trần Thị T chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L theo biên lai thu số AA/2018/0005474 ngày 11/4/2019. Trả lại cho chị Trần Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H L;
- Chi cục THADS huyện H L;
- TAND tỉnh T H;
- UBND xã Tr L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn